



項次	放置場所	照片	類別	品名	廠牌	型號	數量		備註
							新品	中古	
1	Σ-13-4		空壓元件	3 WAY VALVE	SMC	VHS30-02		3	
2	Σ-13-4		空壓元件	3 WAY VALVE	SMC	VHS30-03		5	
3	Σ-13-4		空壓元件	3 WAY VALVE	SMC	VHS30-03A		1	
4	Σ-13-4		空壓元件	4 WAY VALVE	SMC	VHS30-F03		1	
5	Σ-13-4		空壓元件	3 WAY VALVE	SMC	VHS40-03		10	

項次	放置場所	照片	類別	品名	廠牌	型號	數量		備註
							新品	中古	
6	Σ-13-4		空壓元件	3 WAY VALVE	SMC	VHS40-03A		1	
7	Σ-13-4		空壓元件	3 WAY VALVE	SMC	VHS40-04	2	6	
8	Σ-13-4		空壓元件	3 WAY VALVE	SMC	VHS40-04A		2	
9	Σ-13-4		空壓元件	3 WAY VALVE	SMC	VHS40-04A-B		4	
10	Σ-13-4 Σ-13旁		空壓元件	3 WAY VALVE	SMC	VHS40-04L		4	
11	Σ-13-4		空壓元件	4 WAY VALVE	SMC	VHS40-06		2	
12	Σ-13-4		空壓元件	4 WAY VALVE	SMC	VHS40-06A		3	
13	Σ-13-4		空壓元件	4 WAY VALVE	SMC	VHS40-06A-R		3	

項次	放置場所	照片	類別	品名	廠牌	型號	數量		備註
							新品	中古	
14	Σ-13-4		空壓元件	3 WAY VALVE	SMC	VHS400		1	
15	Σ-13-4		空壓元件	3 WAY VALVE	SMC	VHS400-02		1	
16	Σ-13旁		空壓元件	3 WAY VALVE	SMC	VHS400-04, 0.1~1.0Mpa		2	
17	Σ-13-4		空壓元件	3 WAY VALVE	SMC	VHS500-06	1		
18	Σ-13-4		空壓元件	3 WAY VALVE	SMC	VHS2000-02		1	
19	Σ-13-4		空壓元件	3 WAY VALVE	SMC	VHS3000-02		51	
20	Σ-13-4		空壓元件	3 WAY VALVE	SMC	VHS3500		4	
21	Σ-13-4		空壓元件	3 WAY VALVE	SMC	VHS3500-02		5	

項次	放置場所	照片	類別	品名	廠牌	型號	數量		備註
							新品	中古	
22	Σ-13-4		空壓元件	3 WAY VALVE	SMC	VHS4000-03		10	
23	Σ-13-4 Σ-13旁		空壓元件	3 WAY VALVE	CKD	V3000-8		12	
24	Σ-13-4		空壓元件	3 WAY VALVE	CKD	V3000-10	4	40	
25	Σ-13-4		空壓元件	3 WAY VALVE	CKD	V3000-10-W		2	
26	Σ-13-4		空壓元件	3 WAY VALVE	CKD	V3000-10-W-X1		2	
27	Σ-13-4		空壓元件	3 WAY VALVE	CKD	V3000-15-W		9	
28	Σ-13-4		空壓元件	3 WAY VALVE	Koganei	300V-02	6		